

THÔNG TIN KHOA HỌC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC

(Trang này được thực hiện với sự cộng tác của
Viện Nghiên cứu Khoa học Tổ chức Nhà nước - Bộ Nội vụ)

“CƠ SỞ KHOA HỌC CỦA VIỆC CHUYỂN GIAO MỘT SỐ DỊCH VỤ CÔNG CHO CÁC TỔ CHỨC HỘI CỦA VIỆT NAM”

(Đề tài khoa học cấp bộ)

■ NGUYỄN HUYỀN HẠNH (*)

LTS: Được sự đồng ý của Hội đồng khoa học Bộ Nội vụ, nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu những công trình, kết quả nghiên cứu khoa học của ngành Tổ chức Nhà nước và những vấn đề liên quan, được sự cộng tác của Viện Nghiên cứu Khoa học Tổ chức Nhà nước, từ số này Tạp chí Tổ chức Nhà nước mở chuyên mục Thông tin khoa học Tổ chức Nhà nước. Tạp chí xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc, các nhà quản lý, các nhà khoa học và bạn viết quan tâm.

Xã hội hoá dịch vụ công là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta nhằm thu hút sự tham gia của các tổ chức ngoài nhà nước vào việc cung ứng các dịch vụ công. Trong những năm qua, việc xã hội hoá dịch vụ công đã tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nhanh chóng và rộng rãi đến các dịch vụ công, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước và đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phong phú, đa dạng của xã hội.

Các tổ chức hội là một tiềm năng khá lớn có thể đảm nhận việc cung ứng một số loại dịch vụ công. Các hội có những đặc trưng phù hợp với các yêu cầu về cung ứng dịch vụ công, đặc biệt là tính chất thiên về phục vụ xã hội và không nhằm mục tiêu lợi nhuận. Việc khai thác các tính chất đặc trưng của tổ chức hội vào hoạt động cung ứng dịch vụ công sẽ tạo ra một nguồn lực khá to lớn trong quá trình xã hội hoá dịch vụ công.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc chuyển giao một số dịch vụ công cho các tổ chức hội thực hiện, Vụ Tổ chức phi chính phủ

(*) Viện NCKHTCNN - Bộ Nội vụ

(Bộ Nội vụ) đã chủ trì thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học: “Cơ sở khoa học của việc chuyển giao một số dịch vụ công cho các tổ chức hội của Việt Nam”. Đề tài do đồng chí Nguyễn Ngọc Lâm, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ làm chủ nhiệm.

Đề tài gồm ba chương, 140 trang, trình bày theo một trật tự từ cơ sở lý luận và phương pháp luận việc chuyển giao một số dịch vụ công cho các tổ chức hội đến thực trạng tham gia cung ứng dịch vụ công của các hội, trên cơ sở đó nêu một số giải pháp và kiến nghị về đẩy mạnh quá trình chuyển giao dịch vụ công cho các hội. Đề tài “Cơ sở khoa học của việc chuyển giao một số dịch vụ công cho các tổ chức hội của Việt Nam” đã được Hội đồng nghiệm thu thành lập theo Quyết định số 4102/QĐ-BNV ngày 20/12/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ họp ngày 24/2/2006 đánh giá là một công trình nghiên cứu nghiêm túc, có tính thực tiễn cao và đạt được các mục tiêu đề ra. Hội đồng nghiệm thu nhất trí đánh giá đề tài xếp loại tốt. Đề tài có những nội dung chính sau:

1. Tập trung phân tích, làm rõ hơn về khái niệm và các đặc trưng cơ bản của dịch vụ công, về quá trình chuyển giao dịch vụ công theo hướng "Nhà nước chỉ trực tiếp thực hiện những dịch vụ công nào mà xã hội không thể làm được hoặc không muốn làm". Dịch vụ công được xác định là: "những hoạt động của các tổ chức nhà nước hoặc của doanh nghiệp, tổ chức xã hội, tư nhân được nhà nước uỷ quyền để thực hiện nhiệm vụ do pháp luật quy định, phục vụ trực tiếp những nhu cầu thiết yếu chung của cộng đồng, công dân; theo nguyên tắc không vụ lợi; bảo đảm sự công bằng và ổn định xã hội". Các đặc trưng cơ bản của dịch vụ công:

- Các hoạt động không vụ lợi, không nhằm mục đích lợi nhuận; phục vụ nhu cầu, lợi ích chung thiết yếu của công dân, của toàn xã hội, bảo đảm công bằng và ổn định xã hội.

- Các dịch vụ này thực hiện trên cơ sở pháp luật, do nhà nước trực tiếp tổ chức thực hiện hoặc uỷ quyền cho các tổ chức xã hội hoặc tư nhân thực hiện nhưng nhà nước vẫn phải chịu trách nhiệm.

- Khi cung ứng dịch vụ công, các cơ quan nhà nước, các tổ chức được uỷ quyền cung ứng tiến hành sự giao dịch với khách hàng ở những mức độ khác nhau.

- Việc trao đổi dịch vụ công không thông qua quan hệ thị trường đầy đủ, thông thường. Người sử dụng dịch vụ công không trực tiếp trả tiền hay nói đúng hơn là đã trả tiền dưới hình thức đóng thuế vào ngân sách nhà nước. Cũng có những dịch vụ mà người sử dụng vẫn phải trả một phần hoặc toàn bộ kinh phí. Tuy nhiên, nhà nước vẫn có trách nhiệm bảo đảm cung ứng các dịch vụ này không nhằm vào mục tiêu lợi nhuận.

- Mọi người dân đều có quyền ngang nhau trong việc tiếp cận các dịch vụ công với tư cách là đối tượng phục vụ của chính quyền.

- Khác với các loại dịch vụ thông thường, dịch vụ công là những hoạt động phục vụ các nhu cầu thiết yếu của xã hội, bất kể các sản phẩm được tạo ra có hình thái hiện vật hay phi hiện vật.

Bên cạnh khái niệm "dịch vụ công", để tài còn nói rõ về các tổ chức phi chính phủ phổ

biến ở Việt Nam dưới hình thức các hội. Phân tích rõ đặc trưng của các hội là: tính xã hội - chính trị; tính tự nguyện; tính nghề nghiệp, cộng đồng, giới và sở thích, tính không vụ lợi và tính thời đại. Những đặc trưng này rất đáng quan tâm trong quá trình chuyển giao dịch vụ công từ nhà nước cho các tổ chức ngoài nhà nước.

2. Phân định chức năng cung ứng dịch vụ công và chức năng quản lý dịch vụ công của chính phủ. Trên cơ sở giới thiệu một số kinh nghiệm về đổi mới quản lý dịch vụ công và cung ứng dịch vụ công của thế giới, khái quát xu thế chung về sự mở rộng các loại hình cung ứng dịch vụ công hiện nay:

- Chính phủ các nước coi trọng việc cung ứng dịch vụ công và quản lý dịch vụ công, đồng thời thực hiện chuyển giao mạnh mẽ việc cung ứng dịch vụ công cho các khu vực không phải là chính phủ.

- Việc cung ứng dịch vụ công ở các nước được thực hiện ở cả 3 lĩnh vực: nhà nước, tư nhân và các tổ chức phi chính phủ. Giữa các khu vực có sự cạnh tranh trong việc cung ứng dịch vụ công theo mục tiêu đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân.

- Khu vực phi chính phủ có nhiều lợi thế hơn khi thực hiện cung ứng dịch vụ công, đó là: đây là khu vực phi lợi nhuận, tình nguyện, sát dân, được chính phủ ưu đãi về thuế.

- Chính phủ các nước để cao quản lý các hoạt động cung ứng dịch vụ công bằng các công cụ như chính sách hỗ trợ tài chính, chính sách thuế...

3. Những quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về việc đổi mới quản lý dịch vụ công và chuyển giao dịch vụ công cho khu vực ngoài nhà nước:

- Việc đổi mới, chuyển giao cung cấp dịch vụ công phải nằm trong tiến trình đổi mới của chính phủ, hướng tới là xây dựng một chính phủ hoàn thiện, mạnh hơn, hiệu quả hơn, thực sự là một chính phủ của dân, vì dân, do dân.

- Phải bảo đảm thực sự công bằng, bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công.

- Tạo điều kiện môi trường thuận lợi về cơ chế, chính sách, khuyến khích, hỗ trợ, kể cả hỗ trợ về tài chính cho các tổ chức xã hội cung

cấp các loại dịch vụ công đáp ứng nhu cầu đa dạng và luôn biến đổi của xã hội.

- Chuyển giao dịch vụ công là một việc làm mới, do vậy cần phải bám sát mục tiêu, phải thận trọng, có bước đi thích hợp. Phải phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, phát huy nội lực đồng thời với việc không ngừng học tập kinh nghiệm quốc tế.

4. Phản ánh thực trạng các hội tham gia cung ứng các loại hình dịch vụ công như: giáo dục, y tế, bảo trợ xã hội, văn hoá, thể thao, môi trường... Để tài đã hệ thống hoá sự tham gia của các hội đối với mỗi loại hình dịch vụ nói trên theo các tiêu thức: lĩnh vực dịch vụ công, các hoạt động cung ứng cụ thể, mô hình cung ứng, địa bàn và các nhóm hội tham gia cung ứng. Đồng thời cũng đưa ra được những số liệu và thông tin về hoạt động cung ứng của các hội đối với các dịch vụ công nói trên.

Để tài đánh giá tình hình cung ứng dịch vụ công của các hội, trong đó nổi bật một số vấn đề như: các hội tham gia nhiều vào các dịch vụ phúc lợi công cộng và khá thành công trong lĩnh vực này, hoạt động của các hội có tính linh hoạt, mềm dẻo, tự nguyện, không vì mục tiêu lợi nhuận. Đồng thời nêu rõ các mặt mạnh và hạn chế trong hoạt động của các hội khi tham gia cung ứng dịch vụ công. Về mặt mạnh, các hội thường có các chuyên gia đầu ngành, có mối quan hệ rộng trong nước và quốc tế, có phương thức làm việc mềm dẻo, sát với cơ sở. Tuy nhiên, hạn chế của các hội là trong nhiều lĩnh vực chưa được đối xử bình đẳng với các cơ quan của nhà nước và các tổ chức kinh tế khác, môi trường pháp luật cho hoạt động của hội còn chưa hoàn chỉnh.

5. Từ việc đánh giá các tác động của Chính phủ vào hoạt động cung ứng dịch vụ công của các hội, để tài đã rút ra được những kết luận rất quan trọng, đó là: Chính phủ chưa có một chiến lược nhất quán trong việc phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ công ngoài nhà nước, trong đó có tổ chức hội; môi trường pháp lý đặc biệt là cơ chế và chính sách cho việc chuyển giao và quản lý các hoạt động cung ứng dịch vụ công ngoài nhà nước chưa hoàn thiện; nhà nước chưa chú ý quản lý trong

cấp phép thành lập và quản lý hoạt động của các cơ sở cung ứng dịch vụ công ngoài nhà nước; việc kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với các cơ sở cung ứng dịch vụ công ngoài nhà nước chưa chặt chẽ và nghiêm minh, vai trò chỉ đạo của nhiều bộ, ngành, chính quyền tỉnh, huyện còn mờ nhạt, coi nhẹ việc chuyển giao, chỉ lo tháo gỡ vấn đề thủ tục hành chính...

6. Để tài đề xuất những giải pháp tổng thể về đẩy mạnh chuyển giao dịch vụ công cho các tổ chức hội, đó là:

1) - Nâng cao nhận thức về quản lý của Chính phủ và vai trò của các hội trong các hoạt động dịch vụ công.

2) - Nằm vững các quan điểm và đường lối của Đảng và Nhà nước ta về vị trí, vai trò của các hội trong phát triển đất nước; về đổi mới quản lý nhà nước; về xã hội hoá dịch vụ công, chuyển giao dịch vụ công.

3) - Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện cơ chế và chính sách chuyển giao một số dịch vụ công cho các hội, bao gồm một số nhóm cơ chế, chính sách như: nhóm cơ chế chính sách về các lĩnh vực dịch vụ công mà các tổ chức hội được khuyến khích tham gia đảm nhận cung ứng; nhóm cơ chế chính sách về thiết chế tài chính phục vụ cho cung ứng dịch vụ công; nhóm cơ chế, chính sách về mô hình và hệ thống tổ chức; nhóm cơ chế chính sách điều hành và quản lý nhà nước.

4) - Đổi mới mạnh mẽ các hoạt động điều hành của Chính phủ về cung ứng dịch vụ công và quản lý dịch vụ công, trong đó cần tập trung vào đổi mới các hoạt động như cải cách thủ tục chuyển giao các dịch vụ công cho các hội, tổ chức phi chính phủ; trực tiếp can thiệp, giải quyết các vướng mắc trong quá trình các tổ chức hội cung ứng dịch vụ công; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước trong quản lý các cơ sở cung ứng dịch vụ công thuộc hội, tổ chức phi chính phủ; tạo điều kiện và hỗ trợ cho các cơ sở cung ứng dịch vụ công thuộc hội, tổ chức phi chính phủ hình thành và phát triển; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của nhà nước...

Trên cơ sở các giải pháp tổng thể trên, để

(Xem tiếp trang 51)

+ Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTKCLP.

+ Nghị định của Chính phủ quy định về bồi thường thiệt hại, xử lý kỷ luật và xử phạt vi phạm hành chính trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Ngoài ra, Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các quy định của Luật THTKCLP để có ngay kế hoạch bổ sung, sửa đổi, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành; loại bỏ các quy định không còn phù hợp với yêu cầu thực hành tiết kiệm, các quy định không chặt chẽ, gây lãng phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản, lao động, thời gian và tài nguyên thiên nhiên.

Ban hành kèm theo Quyết định 25/2006/QĐ - TTg là danh mục các nhiệm vụ quy định tại chương trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Theo đó, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp cùng với các Bộ, ngành có liên quan soạn thảo Nghị định của Chính phủ quy định tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 10/2002/NĐ - CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập có thu (quý I/2006); Nghị định của Chính phủ quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn

vị, tổ chức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (quý IV/2006); Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế để án nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước (quý IV/ 2006).

- Về công tác phòng, chống tham nhũng:

Căn cứ vào chương trình công tác năm 2006 của Chính phủ, các Nghị quyết và Chương trình hành động của Chính phủ, ngay trong tháng 2 năm 2006, các Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động của bộ, ngành, địa phương mình. Kế hoạch phải cụ thể thời hạn và phân công người chịu trách nhiệm từng khâu công việc, hàng quý báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện lên Thủ tướng Chính phủ.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo kiểm điểm tình hình thực hiện chương trình này trình Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi Bộ phận thường trực giúp việc Ban chỉ đạo trung ương, Thanh tra Chính phủ trước ngày 30 tháng 9 năm 2006 để tổng hợp kết quả thực hiện, mức độ hoàn thành của từng bộ, ngành, từng địa phương trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ sẽ trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương về việc thực hiện chương trình hành động nói trên.■

“Cơ sở khoa học của việc chuyển giao một số dịch vụ công...”

(Tiếp theo trang 48)

tài đã nêu lên một số kiến nghị đối với nhà nước nhằm thúc đẩy việc chuyển giao dịch vụ công cho các tổ chức hội, đó là:

- Cần tiến hành điều tra, tổng kết trên phạm vi cả nước về tình hình cải cách hành chính, trọng tâm là tình hình chuyển giao dịch vụ công cho khu vực ngoài nhà nước đảm nhận.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước nhằm bảo đảm việc cung ứng dịch vụ công và quản lý dịch vụ công có hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động các hội quần chúng theo hướng năng động, hiệu quả, vươn tới và hoà nhập xã hội trong khuôn khổ pháp luật. Đổi mới tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng phải nhằm hướng tới trách nhiệm cùng nhà nước cung ứng dịch vụ công cho người dân.

- Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng với các tổ chức hội.■